**BẢNG TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO TỜ TRÌNH**

**TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BÁO CHÍ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Vấn đề góp ý** | **Cơ quan góp ý** | **Nội dung góp ý** | **Đồng ý** | **Không đồng ý** |
|  | **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH** |  |  |  |  |
|  | **1. Thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước** |  |  |  |  |
| 1 |  | Ban Đối ngoại Trung ương | Đề nghị cân nhắc bổ sung Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới. Trong đó, nêu ra các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại. | Tiếp thu, bổ sung vào Tờ trình. |  |
| 2 |  | Bộ Tư pháp | - Về sự cần thiết ban hành Luật: dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Luật mới chỉ nêu cơ sở chính trị, pháp lý nhưng lại chưa làm rõ cơ sở thực tiễn để đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu hoàn thiện thêm vấn đề này tại Tờ trình.Bên cạnh đó, về các nội dung chính sách tại Tờ trình, điểm a khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp pháp luật năm năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định Tờ trình đề nghị xây dựng luật phải nêu rõ: sự cần thiết ban hành luật, pháp lệnh; mục đích, quan điểm xây dựng luật, pháp lệnh; đối tượng, phạm vi điều chỉnh của luật, pháp lệnh; mục tiêu, nội dung của chính sách trong đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, các giải pháp để thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do của việc lựa chọn;… Tuy nhiên, các chính sách đã xác định nội dung của từng chính sách nhưng lại chưa có các giải pháp để thực hiện. Vì vậy, đề nghị cần nghiên cứu bổ sung và xác định rõ hơn các giải pháp thực hiện trong từng chính sách để làm cơ sở cho việc xác định nội dung quy định tại dự thảo Luật. - Về tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật của hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung: hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí có liên quan đến một số văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật (Luật Doanh nghiệp, Luật Quảng cáo, Luật Khoa học và Công nghệ, Luật An ninh mạng, Luật Đầu tư...); đặc biệt là tại các Chính sách 1, 7. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiến hành rà soát tổng thể hệ thống pháp luật; trường hợp cần thiết có thể xây dựng báo cáo riêng về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Báo chí để đảm bảo các nội dung chính sách đề xuất sửa đổi, bổ sung có tính thống nhất, đồng bộ với các Luật đã được ban hành. - Về việc xác định các chính sách, khoản 1 Điều 2 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) quy định: Chính sách là định hướng, giải pháp của Nhà nước để giải quyết vấn đề của thực tiễn nhằm đạt được mục tiêu nhất định. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp nhận thấy, một số tên Chính sách tại Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật chưa thể hiện rõ định nghĩa về chính sách nêu trên (Ví dụ: tên Chính sách 3, 4, 5). Do đó, đề nghị rà soát, nghiên cứu để gom thành các Chính sách lớn nhằm thuận tiện cho việc đánh giá tác động.- Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì cơ quan chủ trì lập đề nghị có trách nhiệm: nghiên cứu thông tin, tư liệu, điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có liên quan đến đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh. Vì vậy, tại mục I về sự cần thiết lập đề nghị Luật sửa đổi, bổ sung, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thông tin liên quan đến việc thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong lĩnh vực quản lý hoạt động báo chí; đồng thời, nghiên cứu bổ sung kinh nghiệm quốc tế đối với lĩnh vực này để làm rõ hơn sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Luật. | - Về cơ sở thực tiễn: Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ TTTT sẽ bổ sung tóm tắt những vướng mắc, bất cập của Luật hiện nay đưa vào Tờ trình để làm rõ hơn sự cần thiết của việc sửa đổi, bổ sung Luật. - Về cách thể hiện trong tờ trình về giải pháp thực hiện: Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bô TTTT sẽ thể hiện rõ nội dung các giải pháp thực hiện chính sách. - Về tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật: Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ TTTT sẽ rà soát tổng thể hệ thống pháp luật liên quan như: Luật Doanh nghiệp, Luật Quảng cáo, Luật Khoa học và Công nghệ, Luật An ninh mạng… nêu trong từng nội dung chính sách liên quan để đảm bảo các chính sách đề xuất sửa đổi, bổ sung thống nhất, đồng bộ với các luật đã được ban hành.- Về tên chính sách 3, 4, 5: Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bô TTTT đổi tên chính sách 3 thành: Thu hẹp đối tượng thành lập để Tạp chí khoa học hoạt động đúng tính chất, phát triển lành mạnh; chính sách 4 thành: Bổ sung quy định về thu hồi giấy phép hoạt động của cơ quan báo chí không đảm bảo điều kiện; chính sách 5 thành: Hoàn thiện điều kiện cấp thẻ nhà báo nhằm nâng cao chất lượng người làm báo. - Về thông tin liên quan đến điều ước quốc tế: Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ TTTT sẽ bổ sung thông tin chung liên quan đến các điều ước quốc tế vào phần sự cần thiết trong Tờ trình. |  |
| 3 |  | Bộ Nội Vụ | Thống nhất với Bộ Thông tin và Truyền thông trình Chính phủ Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí nhằm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về báo chí, đặc biệt là định hướng của Đại hội XIII của Đảng: “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại”; Kết luận số 23-NQ/TW ngày 22/11/2017 của Ban Bí thư về tăng cường chỉ đạo, quản lý, phát huy vai trò của báo chí, xuất bản trong việc ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, cần làm rõ và đầy đủ hơn; đồng thời biên soạn lại các mục: cơ sở chính trị, cơ sở thực tiễn, sự cần thiết theo hướng rõ ràng và mạch lạc hơn. | Tiếp thu: Sẽ bổ sung cơ sở chính trị và kết cấu rõ ràng. |  |
| 4 |  | Bộ Công An | Đề nghị bổ sung và đánh giá sâu sắc hơn về cơ sở chính trị, pháp lý, yêu cầu thực tiễn làm căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Báo chi năm 2016. | Tiếp thu |  |
|  | **2. Đánh giá thực tiễn thi hành Luật.** |  |  |  |  |
| 5 |  | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị nêu rõ cơ sở pháp lý, phân tích, đánh giá kỹ hơn thực tiễn thi hành để thấy rõ được sự cần thiết sửa đổi Luật Báo chí. | Tiếp thu, sẽ bổ sung phần vướng mắc, bất cập tại mục cần thiết. |  |
| 6 |  | Vụ Pháp chế | Đề nghị tóm tắt những vướng mắc, bất cập của Luật hiện nay đưa vào Tờ trình để làm rõ hơn sự cần thiết của việc sửa đổi, bổ sung Luật. | Tiếp thu |  |
| 7 |  | Hội Cựu chiến binh Việt Nam | Đề nghị nội dung sự cần thiết ban hành Luật cần nêu khái quát những tồn tại, vướng mắc, bất cập và chưa hợp lý sau khi tổng kết thi hành Luật Báo chí, sau đó có thể trích dẫn có báo cáo trình theo. Bổ sung nội dung đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội ... | Tiếp thu |  |
|  | **II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG** |  |  |  |  |
|  | **III. QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ HỒ SƠ** |  |  |  |  |
| 8 |  | UBND tỉnh Điện Biên | Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu xây dựng Tờ trình đảm bảo theo Mẫu số 02 - Tờ trình đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; trong đó bỏ “Mục III. Quá trình chuẩn bị hồ sơ đề nghị xây dựng Luật” | Tiếp thu |  |
|  | **IV. TÊN GỌI, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH** |  |  |  |  |
| 9 |  | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa tên mục IV “Tên gọi, phạm vi điều chỉnh” thành “Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản” | Tiếp thu |  |
|  | **V. MỤC TIÊU, NỘI DUNG, GIẢI PHÁP** |  |  |  |  |
|  | **1. Chính sách 1: Phát triển mô hình tập đoàn báo chí** |  |  |  |  |
| 10 |  | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | - Đề nghị cân nhắc phân tích nguyên nhân khiến nhiều cơ quan báo chí đơn lẻ “phải cắt giảm phóng viên, nhân viên, vì sự suy giảm phát hành và quảng cáo, nguồn thu sụt giảm nghiêm trọng” để thấy được việc thành lập mô hình tập đoàn báo chí (nhằm hỗ trợ về kinh tế và định hướng thông tin) sẽ khắc phục được tình trạng này.- Dự thảo Tờ trình nhận định về thực trạng “cơ quan chủ quản vừa là cơ quan chỉ đạo hoạt động, quản lý nhân sự chủ chốt của cơ quan báo chí, vừa bảo đảm nguồn kinh phí ban đầu và điều kiện cần thiết cho hoạt động của cơ quan báo chí dẫn đến thực trạng cơ quan báo chí có xu hướng bảo vệ lợi ích của cơ quan chủ quản”. Chính sách Phát triển mô hình tập đoàn báo chí có thể làm cho thực trạng này càng phổ biến và sâu rộng hơn do việc các cơ quan báo chí thành viên sẽ liên kết trong việc đưa tin, bài nhằm bảo vệ lợi ích của cơ quan chủ quản, lợi ích của tất cả công ty, cơ quan báo chí của tập đoàn đồng thời chính sách này có thể làm cho thiếu sự đa dạng trong việc đưa tin, đấu tranh phòng chống tiêu cực. Do vậy, đề nghị cân nhắc để có những đánh giá cụ thể và giải pháp khắc phục phù hợp. | Về nguyên nhân khiến nhiều cơ quan báo chí đơn lẻ “phải cắt giảm phóng viên, nhân viên, vì sự suy giảm phát hành và quảng cáo, nguồn thu sụt giảm nghiêm trọng” để thấy được việc thành lập mô hình tập đoàn báo chí, tiếp thu ý kiến của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ TTTT đã cắt bỏ nội dung này, do không liên quan trực tiếp. | Về nhận định về thực trạng “cơ quan chủ quản vừa là cơ quan chỉ đạo hoạt động, quản lý nhân sự chủ chốt của cơ quan báo chí, vừa bảo đảm nguồn kinh phí ban đầu và điều kiện cần thiết cho hoạt động của cơ quan báo chí dẫn đến thực trạng cơ quan báo chí có xu hướng bảo vệ lợi ích của cơ quan chủ quản” là ở chính sách 2 về phạm vi thông tin, việc hình thành mô hình tập đoàn báo chí cũng chính là góp phần khắc phục việc này. |
| 11 |  | Ban Nội chính Trung ương | - Đề nghị ghi rõ “Phát triển mô hình tập đoàn báo chí thuộc sở hữu nhà nước" để thể hiện và khẳng định quan điểm của Đảng “không tư nhân hóa báo chí”. | Tiếp thu, đã thể hiện lại theo hướng, tập đoàn báo chí do Chính phủ quyết định có thể là đơn vị sự nghiệp công lập có cơ chế quản lý, hoạt động như doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp Nhà nước sở hữu 100%. |  |
| 12 |  | Ban Tổ chức Trung ương | Nên cân nhắc việc phát triển mô hình tập đoàn báo chí với mục tiêu của chính sách là hình thành được các cơ quan báo chí lớn, có đủ nguồn lực để đóng vai trò dẫn dắt, làm trụ cột định hướng thông tin, vì nếu thành lập phải có những tiêu chí nhất định, đặc biệt về sự phát triển của nền kinh tế, trình độ dân trí, điều kiện chính trị..., mặt khác, việc này rất khó khả thi vì như ở mục 2 (Chính sách 2) đã nêu hiện nay nhiều cơ quan báo chí đang bị mất đi lượng độc giả do một số nền tảng, trang mạng xã hội đăng tải những nội dung nhanh nhạy, hấp dẫn hơn, đáp ứng thị hiểu thông tin của độc giả | Tiếp thu, sẽ có tiêu chí thành lập và do Chính phủ hướng dẫn. Việc nhiều cơ quan báo chí đang mất đi lượng độc giả do một số nền tảng, trang mạng xã hội đăng tải nội dung hấp dẫn là thực tế, việc hình thành mô hình tập đoàn là để xây dựng cơ quan báo chí lớn, có đủ nguồn lực, để đóng vai trò dẫn dắt, làm trụ cột định hướng thông tin kể cả trên không gian mạng. |  |
| 13 |  | Trung ương Đoàn TNCS HCM | Đề nghị cần xác định khái niệm cụ thể hơn về “Tập đoàn báo chí”, từ đó, xác định tập đoàn báo chí khác hay giống tập đoàn kinh tế nhà nước tại Nghị định 69/2014/NĐ-CP hoặc tập đoàn kinh tế tại Luật Doanh nghiệp 2020 ở những điểm nào? Trên cơ sở xây dựng tập đoàn báo chí, cần xác định được chức danh người đứng đầu tập đoàn. Việc xác định tư cách pháp nhân của tập đoàn báo chí như thế nào? Nếu hình thành mô hình tập đoàn báo chí, đề xuất bổ sung một mục tại Chương III của Luật Báo chí, trong đó quy định rõ, cụ thể các nội dung về tập đoàn báo chí. | Tiếp thu, đã thể hiện lại theo hướng, tập đoàn báo chí do Chính phủ quyết định có thể là đơn vị sự nghiệp công lập có cơ chế quản lý, hoạt động như doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp Nhà nước sở hữu 100%. |  |
|  | **2. Chính sách 2: Hoàn thiện các quy định về phạm vi thông tin của cơ quan báo chí góp phần thúc đẩy hiệu quả hoạt động báo chí và đảm bảo thực hiện theo tôn chỉ, mục đích** |  |  |  |  |
|  | **3. Chính sách 3: Hoàn thiện các quy định để tạp chí khoa học phát triển lành mạnh, đúng tính chất.** |  |  |  |  |
| 14 |  | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Dự thảo Tờ tình nêu thực trạng: “Một số tạp chí khoa học còn cử nhà báo, phóng viên tác nghiệp vượt quá thẩm quyền/lạm quyền, thậm chí có trường hợp tác nghiệp như cơ quan điều tra; còn tồn tại tình trạng đội ngũ phóng viên non kém về đạo đức, nghiệp vụ gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi đến phỏng vấn, tìm hiểu, xác minh thông tin xa rời tính chất của tạp chí khoa học”. Thực trạng này chỉ phản ánh hoạt động vượt quá phạm vi của một Tạp chí mà không phải là vấn đề bất cập trong hoạt động công bố kết quả nghiên cứu khoa học. Bên cạnh việc thực hiện chủ trương chấm dứt biểu hiện “thương mại hoá”, “tư nhân hoá” báo chí, thì đề nghị cân nhắc để có hình thức phù hợp cho cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện quyền công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định tại khoản 6 Điều 13 và khoản 7 Điều 20 Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013. |  | Những tạp chí này được cấp phép là Tạp chí khoa học nhưng hoạt động như những cơ quan báo/tạp chí thông tin thông thường, có rất ít hoặc không có tính khoa học. |
| 15 |  | Ban Nội chính Trung ương | Đề nghị cân nhắc việc thu hẹp đối tượng được phép thành lập tạp chí khoa học theo hướng không có các viện nghiên cứu và bệnh viện ngoài công lập; có thể nghiên cứu theo hướng bổ sung các quy định chặt chẽ về điều kiện thành lập, hoạt động; tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, cơ quan chủ quản trong kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm đối với các tạp chí này. |  | Đối tượng được phép thành lập tạp chí khoa học thu hẹp chính là những tạp chí của các tổ chức này được cấp phép là Tạp chí khoa học nhưng hoạt động như những cơ quan báo/tạp chí thông tin thông thường, có rất ít hoặc không có tính khoa học. Việc thu hẹp không ảnh hưởng đến việc đăng tải, công bố kết quả nghiên cứu khoa học. |
|  | **4. Chính sách 4: Quy định về việc thu hồi giấy phép hoạt động của cơ quan báo chí** |  |  |  |  |
| 16 |  | Ban Nội chính Trung ương | Ngoài các điều kiện để thu hồi giấy phép như đã nêu, đề nghị bổ sung điều kiện: “Vi phạm pháp luật về báo chí gây hậu quả nghiêm trọng”. |  | Việc xử lý vi phạm trong hoạt động báo chí thực hiện theo quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Đã bổ sung quy định cơ quan báo chí không đủ điều kiện hoạt động sẽ thu hồi GP. |
| 17 |  | Bộ Công An | Đề nghị bổ sung các trường hợp như: Báo chí đưa tin sai sự thật, thiếu chính xác; đưa tin kích động dư luận xã hội, gây phức tạp về an ninh, trật tự, đưa tin gây hiểu nhằm trong dư luận, dẫn đến phức tạp về an ninh, trật tự.... |  | Việc xử lý vi phạm trong hoạt động báo chí thực hiện theo quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Đã bổ sung quy định cơ quan báo chí không đủ điều kiện hoạt động sẽ thu hồi GP. |
|  |  | Thanh tra Bộ TTTT | Đề nghị Cục Báo chí xem xét, báo cáo Lãnh đạo Bộ đối với quy định về thu hồi giấy phép hoạt động báo chí trong trường hợp cơ quan báo chí có sai phạm nghiêm trọng vì đây là quy định cần thiết để xử lý tình huống. Trên thực tế, việc thu hồi giấy phép trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng đã được quy định trong nhiều luật như Luật Viễn thông, Luật Bưu chính, Luật Khoáng sản, Luật Khám chữa bệnh, Luật Xây dựng… |  | Như trên. |
|  | **5. Chính sách 5: Bổ sung điều kiện cấp thẻ nhà báo nhằm nâng cao chất lượng người làm báo.** |  |  |  |  |
|  | **6. Chính sách 6: Hoàn thiện quy định đối với hoạt động nhập khẩu báo in** |  |  |  |  |
| 18 |  | Ban Nội chính Trung ương | Đề nghị cân nhắc việc quy định cho phép cơ quan báo chí được nhập khẩu báo in mà không cần phải thực hiện thủ tục xin cấp giấy phép hoạt động nhập khẩu báo in. Vì đây là hoạt động kinh doanh có điều kiện, phải thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư và các quy định pháp luật có liên quan. | Tiếp thu, sẽ chỉnh sửa trong các dự thảo. |  |
| 19 |  | Ban Tổ chức Trung ương | Cần thống nhất sử dụng cụm từ báo chí” hay “báo chí in” trong 4 thảo văn bản, nhất là về nội dung quy định xuất, nhập khẩu báo chí | Tiếp thu chỉnh sửa trong các dự thảo. |  |
|  | **7. Chính sách 7: Xuất khẩu nội dung báo nói, báo hình** |  |  |  |  |
| 20 |  | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị cân nhắc để có cơ chế giám sát nội dung báo nói, báo hình được xuất khẩu ra nước ngoài nhằm bảo đảm sự phù hợp với chủ trương của Đảng và tuân thủ pháp luật trong việc quảng bá văn hóa, đất nước, con người Việt Nam ở nước ngoài. | Tiếp thu, bổ sung nguyên tắc đảm bảo nội dung trong luật. |  |
|  | **8. Hoàn thiện một số quy định để khắc phục các hạn chế, bất cập trong thực thi.** |  |  |  |  |
| 21 |  | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị cân nhắc bổ sung các quy định về buộc phải dừng liên kết trong hoạt động báo chí; quy định về không được liên kết trong hoạt động báo chí nhằm bảo đảm an ninh quốc gia, lợi ích quốc gia, dân tộc. |  | Những nội dung liên kết đã được quy định trong luật, chỉ có trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, kinh tế, văn hoá, thể thao, giải trí, quảng cáo, an sinh xã hội |
| 22 |  | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị cân nhắc làm rõ ảnh hưởng tiêu cực của việc tạp chí mở nhiều văn phòng đại diện, đồng thời có đánh giá nguyên nhân của việc tạp chí “cử phóng viên thường trú không tương xứng và cần thiết với hoạt động báo chí của cơ quan tạp chí, tập trung khai thác những vấn đề tiêu cực, bất cập, tác nghiệp không đúng quy định, chuẩn mực, thậm chí nhũng nhiễu gây khó khăn cho địa phương” để thấy rõ giải pháp khắc phục: “quy định cụ thể số lượng tối đa phóng viên thường trú độc lập của 01 cơ quan báo chí tại mỗi địa phương” là phù hợp. |  | Hiện tượng này đang có trên thực tế, đã có đánh giá khi tổng kết thi hành luật từ các địa phương. |
| 23 |  | Bộ Công an | Đề nghị chính lý thành: “Sửa đổi, bổ sung Điều 22 Luật báo chí theo hướng quy định rõ một số mô hình chung của văn phòng đại diện phù hợp với cơ cấu, tổ chức, quy mô cơ quan báo chí và tôn chỉ mục đích hoạt động” | Tiếp thu, sẽ bổ sung trong các dự thảo. |  |
|  | **VI. CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN** |  |  |  |  |
| 24 |  | UBND tỉnh Điện Biên | Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu xây dựng Tờ trình đảm bảo theo Mẫu số 02 - Tờ trình đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; trong đó bỏ “mục VI. Các giải pháp để thực hiện Dự án Luật”. | Tiếp thu. |  |
|  | **VII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT** |  |  |  |  |
|  | **1. Dự kiến nguồn lực** |  |  |  |  |
| 25 |  | Bộ Nội Vụ | Đề nghị làm rõ trong Tờ trình về nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành Luật sau khi được thông qua bảo đảm không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. | Tiếp thu, sẽ bổ sung trong tờ trình. |  |
|  | **2. Bảo đảm kinh phí cho việc thi hành** |  |  |  |  |
|  | **VIII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH** |  |  |  |  |
|  | **NỘI DUNG KHÁC** |  |  |  |  |
| 26 |  | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | Điểm a khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định Tờ trình đề nghị xây dựng Luật, Pháp lệnh phải nêu rõ:“...mục tiêu, nội dung của chính sách trong đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, các giải pháp để thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do của việc lựa chọn;...”. Theo đó, đề nghị nghiên cứu bố cục các nội dung tại mục V dự thảo Tờ trình cho đầy đủ, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung). | Tiếp thu, hoàn chỉnh Tờ trình. |  |